TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **434**/2020/QĐST- HNGĐ	*Tân phú, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 312/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1970;
Địa chỉ: Số E, đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn:* Ông Trương Kính T, sinh năm: 1972;
Địa chỉ: Số E, đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Trương Kính T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Trương Kính T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Trần Thị Ngọc H và ông Trương Kính T (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 60/2011, quyển số: 01/2011, do Ủy ban nhân dân Phường 02, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/7/2011) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Trương Kính T có 01 con chung tên Trần Lập T, sinh ngày 14/02/2000 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Trương Kính T xác nhận không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Trương Kính T xác nhận không có nợ chung

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà H tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0020832, ngày 15/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Ngọc H đã nộp đủ án phí. Hoàn trả số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai nói trên cho bà Trần Thị Ngọc H.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Tô Thị Ngọc Phượng